

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh.

Bà Huỳnh Thi Bích Vân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Kiểm sát viên.

- *Bi cáo có kháng cáo :*

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư Nguyễn Văn Trí - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

- *Người bị hại:*

Lê Hữu P sinh năm 1957.

Lê Thu H sinh năm 1958.

Nơi cư trú: 563 khu vực X, phường S, quận Y, thành phố Cần Thơ.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ, ngày 4-7-2019, trong lúc cha mẹ đi vắng, Lê Thiện B sử dụng máy khoan, đục và búa, để tạo một lỗ trên tường, rồi luồn tay vào, mở khóa cửa phòng ngủ của cha mẹ. Khi vào trong phòng, B lấy 01 blắc vàng 18K, 01 dây chuyền vàng 18K, 2 nhẫn vàng 18K có đính hột màu đỏ và 6.000.000đ. Ngày hôm sau B nhắn tin cho ông Lê Hữu P (là cha), khai nhận đã trộm cắp tài sản nên gia đình không trình báo với Công an địa phương.

B đến chợ K, bán blắc và dây chuyền với giá 38.000.000đ. B trả nợ cho Võ Thị Huyền T 23.000.000đ. B đi đến Nha Trang, bán 2 nhẫn với giá 8.000.000đ, rồi tiêu xài hết.

Ngày 18-9-2019, B đến Công an quận Y tự thú.

Theo Kết luận định giá, số tài sản nói trên có giá trị tương đương 75.735.000đ (BL. 28).

Tại bản án số 44/2020/HS-ST ngày 15-6-2020, Tòa án nhân dân quận Y đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Thiện B 2 năm tù.

Ngoài ra, còn có quyết định về xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 29-6-2020, bị cáo và các bị hại kháng cáo, xin giảm mức hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và các bị hại giữ nguyên kháng cáo, không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới. Bị cáo và các bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo, cho rằng bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ đặc biệt. Bản thân bị cáo đã tự thú, đã bồi thường thiệt hại cho cha mẹ và hiện nay đã có việc làm ổn định và mắc nhiều chứng bệnh cần điều trị lâu dài. Nên đề nghị chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là tương xứng, đã có xem xét đầy đủ các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết mới. Nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của cha mẹ, bằng phương pháp: Sử dụng máy khoan, đục và búa để tạo lỗ hổng trên tường, rồi luồn tay vào trong, mở khóa cửa phòng ngủ của cha mẹ, để chiếm đoạt tài sản, khi cha mẹ vắng nhà. Giá trị tài sản chiếm đoạt tương đương 75.735.000đ.

Xét xử bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Tuy nhiên, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, bởi lẽ các bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại và thực tế là bị cáo chưa có bồi thường thiệt hại cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm. Cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

Tại hồ sơ vụ án không có chứng cứ về khuyết tật của bị cáo. Chỉ có xác nhận về tình trạng điếc đột ngột của bị cáo, kèm theo các hội chứng khác (BL. 159) mà thôi. Bị cáo đã nhập viện và đã được điều trị từ ngày 3-25/10/2019.

Sau khi tiêu xài hết tiền, bị cáo đã trở về trình diện. Cha mẹ của bị cáo không tố giác với Công an địa phương. Nên xem là bị cáo tự thú và điều chỉnh lại cho phù hợp.

Hiện nay tội phạm này còn xảy ra nhiều, không chỉ gây thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu, mà còn gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Mặc dù cha mẹ của bị cáo không yêu cầu bồi thường thiệt hại vì bản thân bị cáo không có khả năng bồi thường. Tài sản của cha mẹ cũng như tài sản của bao nhiêu người khác, là thành quả lao động, là công sức tích góp, phải được trân trọng và bảo vệ. Cần phải trân trọng hơn nữa vì là của chính cha mẹ mình. Mức hình phạt đã tuyên như vậy không nặng. Nên giữ nguyên nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, như kết luận của Kiểm sát viên.

Những vấn đề có liên quan đến việc thi hành án sẽ được xem xét khi chấp hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và các bị hại.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm (có điều chỉnh điều luật áp dụng).

Tuyên bố bị cáo Lê Thiện B phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Thiện B **2 (hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị,

đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo nộp 200.000đ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận Y;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trinh